

Số:159/KH-SNgV

Bình Định, ngày 03 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH
Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật
liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành năm 2020

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác CCHC; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 tại Sở Ngoại vụ.

- Thông qua hoạt động rà soát văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý ngành nhằm phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời tham mưu định chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, góp phần hoàn thiện thể chế ở địa phương.

- Trên cơ sở kết quả rà soát các văn bản QPPL, tiến hành hệ thống hóa toàn bộ văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành còn hiệu lực, hết hiệu lực nhằm giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện; tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật ở địa phương.

2. Yêu cầu

Việc rà soát văn bản QPPL phải được tiến hành định kỳ, thường xuyên, đồng bộ, kịp thời, đảm bảo tính toàn diện, chính xác; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; nội dung, trình tự, thủ tục rà soát thực hiện theo đúng quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG RÀ SOÁT

1. Phạm vi, đối tượng

- Rà soát toàn bộ các văn bản QPPL do Chính phủ và các Bộ, ngành ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành ngoại vụ.

- Rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành.

- Rà soát các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành (Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Quy chế, Điều lệ...) có chứa QPPL (theo quy định tại Khoản 1, Điều 2, Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ) nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL.

2. Nội dung rà soát

- Rà soát tính hiệu lực của các văn bản của Trung ương. Trên cơ sở đó, rà soát, đối chiếu nội dung các văn bản QPPL và các văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành với hệ thống pháp luật hiện hành.

III. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

- **B1:** Tập hợp và lên danh mục toàn bộ văn bản QPPL do trung ương, tỉnh ban hành (bao gồm cả văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL) thuộc lĩnh vực quản lý của ngành còn hiệu lực (ngoài ra, đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành rà soát văn bản đã được ban hành từ năm 2012 đến nay nhưng đã hết hiệu lực).

- **B2:** Phân loại, sắp xếp theo hình thức văn bản, thứ tự thời gian ban hành.

- **B3:** So sánh, đối chiếu, các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành với các quy định hiện hành có hiệu lực pháp lý cao hơn; đánh giá sự phù hợp của văn bản với tình hình, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương; qua đó kiến nghị để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế.

- **B4:** Lập danh mục văn bản, bao gồm:

+ Danh mục văn bản chung (bao gồm hai phần: văn bản QPPL do Trung ương ban hành và văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành)

+ Danh mục văn bản còn hiệu lực.

+ Danh mục văn bản hết hiệu lực (chỉ đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành).

+ Danh mục văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ (trong đó nêu cụ thể điều, khoản, điểm cần sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ).

+ Danh mục văn bản đề nghị ban hành mới (trong đó nêu rõ lý do đề nghị ban hành mới).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các đơn vị thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này tiến hành tổ chức rà soát đúng nội dung và đạt hiệu quả, đồng thời gửi báo cáo kết quả rà soát về Văn phòng Sở trước ngày **10/5/2020** để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành năm 2020. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh với Văn phòng Sở để có hướng giải quyết, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Đình Kha